

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 08-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Năm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Ngọc

Ông Hoàng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Tô Đình Phúc - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Tất Thành - Thư
ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Đình T1, sinh ngày 07/10/1987 tại Nghệ An; nơi ĐKTT: Thôn Liên T, xã Bồng K, huyện Con C, tỉnh Nghệ An; nơi ở: thôn Phú C, xã Trân C, huyện Cát H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình T2 (đã chết) và bà Từ Thị L1; có vợ là Thái Thanh L2 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Con C, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chấp hành xong Quyết định ngày 01/7/2022); bị tạm giữ ngày 28/6/2023, tạm giam ngày 04/7/2023; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn N; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Đỗ Quốc V, ông Nguyễn Quý H, ông Trần Anh T3 và ông Vũ Hồng P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, tại quán Fiona Bistro thuộc khu vực bãi tắm Tùng Thu, tổ dân phố 01, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Công an huyện Cát Hải bắt quả tang các đối tượng gồm: Phạm Đình T1, Trần Anh T3, sinh năm 1985, trú tại: Văn Đ, Thanh T, Hà Nội; Đỗ Quốc V, sinh năm 1979, trú tại: Quốc T, Đông Đ, Hà Nội; Vũ Hồng P, sinh năm 1995, trú tại: Hoàng Đ, Thủy N, Hải Phòng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên mặt bàn, dưới đất nơi các đối tượng đang ngồi 02 gói thuốc lá màu trắng vàng đã sử dụng hết; 01 túi nilon bên trong có bám dính vụn thảo mộc khô; 01 cối xay hình tròn bên trong có chứa vụn thảo mộc khô; 01 hộp giấy cuộn thuốc lá. Các đối tượng khai nhận số tang vật thu giữ là ma túy cần sa do Phạm Đình T1 mang đến để tổ chức sử dụng, Công an huyện Cát Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm P vật chứng và lấy mẫu nước tiểu để tiến hành giám định và xét nghiệm.

Kết luận giám định số 577/KL-KTHS(MT) ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Hai mảnh gói thuốc của mẫu số 1A gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy, loại Delta-9-tetrahydrocannabinol, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy trong mẫu số 1A. Delta-9-tetrahydrocannabinol là hoạt chất có trong cây Cần sa; Thảo mộc khô vụn của mẫu số 1B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,29 gam, loại: Cần sa (Hoa, lá cây Cần sa); Thảo mộc khô vụn của mẫu số 1C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,01 gam, loại: Cần sa (Hoa, lá cây Cần sa).

Các mẫu nước tiểu của Phạm Đình T1, Vũ Hồng P, Trần Anh T3, Đỗ Quốc V, Nguyễn Quý H gửi giám định đều tìm thấy chất 11-nor-delta-9-tetrahydrocannabinol-9-carboxylic acid, đây là sản phẩm chuyển hóa được tìm thấy khi con người sử dụng chất ma túy Cần sa và các chế phẩm từ Cần sa.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, Phạm Đình T1 khai nhận: Do thường xuyên sử dụng ma túy cần sa, nên ngày 10/6/2023, Phạm Đình T1 đến khu vực ngã ba Diễn Châu, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không quen biết mua 300.000 đồng được 01 túi nilon ma túy cần sa, mục đích mang ra nhà trọ tại thôn Phú C, xã Trân C, huyện Cát H, Hải Phòng cất giấu để sử dụng dần. Tối ngày 27/6/2023, Tú cùng Trần Anh T3, Vũ Hồng P và Nguyễn Quý H cùng nhau ăn uống tại thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T1, T3, H, P rủ nhau ra quán bar Fiona Bistro tại bãi tắm Tùng Thu, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải uống bia, nghe nhạc. Tú nảy sinh ý định sử dụng ma túy cần sa nên đi về nhà trọ tại thôn Phú Cường, xã Trân Châu, huyện Cát Hải lấy 01 túi nilon ma túy cần sa đã mua, 01 cối xay bằng nhựa và 01 hộp giấy cuộn mang ra quán bar Fiona Bistro. Tại bàn uống nước của quán, T1 bỏ hết số ma túy cần sa mang theo cho vào cối xay nghiền nhỏ, dùng loại giấy màu trắng cuộn lại thành

điều (dạng điều thuốc lá), dùng giấy màu trắng vàng cuộn lại thành tóp thuốc (T1 không nhớ đã cuộn được bao nhiêu điều mà chỉ nhớ đã cuộn hết số ma túy cần sa mang theo). T1 dùng bật lửa châm và hút sử dụng trước, nhìn thấy Đỗ Quốc V là bạn ngồi bàn bên cạnh nên sang mời bia và đưa điều cần sa cho V sử dụng. V hút xong đưa lại điều cần sa cho T1. T1 rủ V sang ngồi cùng bàn với T3, H, P để uống bia và sử dụng ma túy cần sa. T1 tiếp tục cầm điều cần sa đưa cho H hút. H hút xong đưa cho T3 đang ngồi cạnh để hút. T3 hút xong đưa cho P ngồi cạnh để hút. Khi P hút xong thì T1 không để ý nữa. Một lúc sau, T1 tiếp tục châm lửa một điều cần sa để hút. T1 hút xong đưa cho V hút. V hút rồi đưa lại điều cần sa cho T1. T1 tiếp tục hút rồi đưa điều cần sa cho H (do đã say nên T1 không biết H có hút hay không). Do mệt nên H xin phép về trước. T1, T3, V, P sử dụng ma túy đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tang vật nêu trên.

Đỗ Quốc V, Nguyễn Quý H, Trần Anh T3, Vũ Hồng P khai nhận, số ma túy cần sa, 01 cối xay bằng nhựa và 01 hộp giấy cuộn là của Phạm Đình T1 tự mang ra quán bar Fiona Bistro tại bãi tắm Tùng Thu, thị trấn Cát Bà cuộn thành điều mời mọi người sử dụng chung. T1 là người châm lửa sử dụng ma túy trước, sau mời V, H, T3, P cùng sử dụng.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, thể hiện nhân thân xấu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Đình T1 từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/6/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 phòng bì niêm P số 577MT/PC09 chứa 01 cối xay bằng nhựa và lượng ma túy hoàn lại sau giám định;

01 P bì niêm P số 577MT-A/PC09 chứa 02 đầu tộp thuốc hoàn lại sau giám định và 01 hộp giấy cuộn thuốc lá.

- Ân phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, lời khai người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, tại quán Fiona Bistro thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Phạm Đình T1 đã có hành vi cung cấp chất ma túy Cần sa, chuẩn bị công cụ để tổ chức cho Đỗ Quốc V, Nguyễn Quý H, Trần Anh T3 và Vũ Hồng P sử dụng trái phép chất ma túy. Theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;”

Như vậy, hành vi cung cấp trái phép chất ma túy cho nhiều người sử dụng nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng trên là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo với mức án nghiêm khắc, bắt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có 01 tiền sự, ngày 03/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Con C, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa được xóa), thể hiện nhân thân xấu, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Về hình phạt chính:

[7] Trên cơ sở xem xét toàn diện về khung hình phạt, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với 01 phòng bì niêm P số 577MT/PC09 chứa 01 cối xay bằng nhựa và lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 P bì niêm P số 577MT-A/PC09 chứa 02 đầu tốp thuốc hoàn lại sau giám định và 01 hộp giấy cuộn thuốc lá là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với Nguyễn Quý H, Trần Anh T3 có hành vi nhận điều ma túy cần sa từ Phạm Đình T1 để đưa cho các đối tượng khác cùng sử dụng. Tuy nhiên, H, T3 không chuẩn bị ma túy cần sa, không bàn bạc, thống nhất với T1 về việc tổ chức sử dụng ma túy, hành vi đưa ma túy cho người khác cùng sử dụng chỉ là phản xạ theo thói quen khi hút thuốc. Đỗ Quốc V, Vũ Hồng P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không đóng góp tiền, không bàn bạc, thống nhất với T1 để được sử dụng ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không xử lý về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Quốc V, Vũ Hồng P, Nguyễn Quý H, Trần Anh T3, Công an huyện Cát Hải đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng với luật định.

[12] Đối với Mai Trần Ngọc H chủ quán Fiona Bistro do không biết việc Phạm Đình T1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán và người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Đình T1 không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

- Về quyền kháng cáo:

[14] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Phạm Đình T1 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm P số 577MT/PC09 chứa 01 cối xay bằng nhựa và lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 P bì niêm P số 577MT-A/PC09 chứa 02 đầu tốp thuốc hoàn lại sau giám định và 01 hộp giấy cuộn thuốc lá. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06, PC10);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã B, huyện Con C, tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T, huyện Cát H, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Năm